

**TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ
MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 806 /VEAM-TCKT
V/v mời chào giá phần mềm kế toán

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2024

Kính gửi: Quý Công ty

Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (tên viết tắt: VEAM) gửi tới Quý Công ty lời chào trân trọng, thành công và hợp tác.

VEAM đang có kế hoạch triển khai gói thầu: Xây dựng phần mềm kế toán chất lượng cao, ưu việt trong bảo mật dữ liệu và khả năng tùy chỉnh linh hoạt để phục vụ các hoạt động cho Tổng Công ty.

Để có cơ sở xây dựng dự toán và kinh phí mua sắm theo quy định, VEAM kính mời các đơn vị có đủ năng lực kinh nghiệm trong ngành, lĩnh vực quan tâm, chào giá sản phẩm Phần mềm kế toán với các yêu cầu, tiêu chí kỹ thuật cơ bản (chi tiết yêu cầu theo phụ lục đính kèm văn bản này).

Báo giá bao gồm các loại thuế, chi phí, lệ phí (nếu có); thời hạn tiếp nhận báo giá từ 8h00 ngày 26/12/2024 đến 15h30 ngày 26/12/2024.

Địa điểm tiếp nhận: Báo giá gửi về Ban Tài chính Kế toán, Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP.

Địa chỉ: Lô D, khu D1, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, Tp Hà Nội.

Bản scan về địa chỉ email: ketoanveam@veamcorp.com.

Rất mong nhận được sự quan tâm của Quý Công ty. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các PTGD;
- ĐTPT, VP;
- Đăng Website;
- Lưu: VT, TCKT.



Nguyễn Hoàng Giang

I. Quy mô và Phạm vi áp dụng

- Sử dụng tại Văn phòng Công ty mẹ: Không giới hạn số lượng user sử dụng và kết nối với hệ thống máy chủ.
- Ứng dụng trên nền tảng điện toán đám mây và máy chủ chuyên dụng.
- Các nền tảng ứng dụng phần mềm: Nền tảng Window App (toàn bộ chức năng), nền tảng Web App (toàn bộ chức năng), nền tảng Mobile App (chức năng báo cáo quản trị đơn giản).

II. Yêu cầu về kỹ thuật tính năng phần mềm

1. Yêu cầu chung

- Phần mềm có bản quyền theo quy định.
- Tính ổn định khi vận hành, thời gian xử lý tương tác nhanh, cài đặt đơn giản.
- Giao diện tối ưu, hệ thống nhập - xuất dữ liệu dễ dàng, xử lý dữ liệu, tùy chỉnh các biểu mẫu, báo cáo theo nhu cầu quản trị của doanh nghiệp.
- Công cụ bảo mật và đảm bảo an toàn dữ liệu trong môi trường nhiều user sử dụng đồng thời.
- Được thiết kế để dễ dàng kết nối với các phần mềm khác, ứng dụng khác.

2. Yêu cầu cơ bản về báo cáo, quản lý chứng từ

- Hệ thống báo cáo tài chính, sổ sách, chứng từ, nghiệp vụ kế toán theo Chế độ kế toán tại Việt Nam, yêu cầu quản trị của doanh nghiệp và có hỗ trợ song ngữ Việt/Anh; Có tính tăng nhập dữ liệu đầu vào, xuất dữ liệu báo cáo theo biểu mẫu (dạng word, excel,...).

- Phân quyền, kiểm soát, phê duyệt truy cập phần mềm, tạo lập, sửa đổi chứng từ kế toán theo từng user sử dụng, đồng thời lưu toàn bộ thông tin quá trình hạch toán chứng từ kế toán (người lập, người sửa, người duyệt, thời gian,...)

- Tra cứu, tìm kiếm chứng từ đa chiều (theo nội dung, số chứng từ, thời gian, người dùng, tài khoản, bộ phận, đối tượng, khoản mục...).

- Thao tác được nhiều nghiệp vụ kế toán cùng lúc.

- Tự động đánh số chứng từ, tự động hóa tối đa bút toán hạch toán kế toán;

- Cuối kỳ kết chuyển số liệu để lập báo cáo tài chính.

- Khóa sổ, khóa sửa dữ liệu, sao lưu dữ liệu, mở dữ liệu sao lưu theo yêu cầu.

3. Yêu cầu chi tiết từng phần hành/phân hệ kế toán, hệ thống

3.1. Kế toán tiền mặt, tiền gửi ngân hàng

- Theo dõi song song quỹ tiền mặt VND và ngoại tệ.

- Lập và in phiếu thu, phiếu chi, ủy nhiệm chi bằng chương trình.

- Trong phân hệ tiền mặt, tiền gửi ngân hàng có thể lập và in được phiếu nhập kho cho các mặt hàng mua bằng tiền mặt, tiền gửi ngân hàng thanh toán thẳng không qua tài khoản Nhà cung cấp. Ví dụ nghiệp vụ hạch toán: Nợ TK 152, 153, 156,... ; Có TK 111, 112

- Chứng từ tiền mặt cho phép định khoản được nhiều bút toán, có phần Hoá đơn VAT kèm theo, có thể khai báo nhiều hoá đơn trên một chứng từ và khai báo đầy đủ các thông tin trên hóa đơn như: Tên, địa chỉ, mã số thuế người bán, thuế suất, loại hóa đơn, ngày hóa đơn, ký hiệu hóa đơn ... để có dữ liệu đầy đủ tự động lập bảng kê chứng từ mua vào theo các quy định về thuế GTGT.

- Xử lý, theo dõi và hạch toán thu, chi các quỹ cũng như rút, gửi, chuyển khoản bằng tiền tại các ngân hàng theo nhiều loại tiền tệ như VND, USD, EUR... Tự động tính tỷ giá xuất ngoại tệ theo nhiều phương pháp như: nhập trước xuất trước, bình quân gia quyền, bình quân theo từng lần nhập xuất, đích danh... và tự động hạch toán chênh lệch tỷ giá ngoại tệ theo từng nghiệp vụ phát sinh của chứng từ gốc. Tự động đánh giá chênh lệch tỷ giá cuối kỳ.

- Có thể in bảng kê chứng từ tiền mặt theo thời gian bất kỳ hay theo các tiêu thức lựa chọn như: khách hàng, vụ việc,

- Theo dõi tổng hợp công nợ tạm ứng của công nhân viên, đang xem tổng hợp công nợ có thể xem chi tiết từng nhân viên.

- Theo dõi chi tiết công nợ tạm ứng đến tất cả các nhân viên. Kiểm tra tức thì được từng phát sinh công nợ. Tìm và quay về chứng từ gốc để xem, sửa.

- Theo dõi tổng hợp hàng nhập, xuất cho từng đối tượng công nợ (Trường hợp nhân viên tạm ứng tiền đi mua vật tư, hàng hóa về nhập kho).

- Quản lý sổ Quỹ tiền mặt: có thể in bằng máy, khi đang xem sổ Quỹ có thể quay về chứng từ gốc để xem, sửa...

- Quản lý Sổ Cái tài khoản tiền mặt, có thể tổng hợp theo chứng từ, theo TK tổng hợp, TK chi tiết, Mã Khách hàng.

- Quản lý các chứng từ Ngân hàng như: Báo có, Báo nợ, Báo trả , Báo vay VND hay ngoại tệ.

- Quản lý tất cả các tài khoản ngân hàng và chi tiết từng tài khoản.

- Dễ dàng theo dõi, quản lý thông qua nhiều hình thức sổ sách kế toán tùy chọn.

- In các sổ quỹ tiền mặt; sổ cái, sổ chi tiết tiền mặt, tiền gửi Ngân hàng; nhật ký thu tiền, chi tiền; sổ theo dõi các khoản vay/khế ước, bảng tính lãi vay, kế hoạch trả nợ vay, báo cáo lưu chuyển tiền tệ. Có thể tổng hợp theo TK chữ T, tổng hợp theo chi tiết, theo Mã Khách hàng, In bảng kê chứng từ NH theo từng tài khoản hay các tiêu thức khác.

Liên kết dữ liệu: với phân hệ “Mua hàng – phải trả người bán”, “Bán hàng – phải thu khách hàng”, “Hàng tồn kho”, “Chi phí – Giá thành”, “Kế toán tổng hợp”, “Kế toán thuế VAT”.

3.2. Kế toán mua hàng và phải trả người bán

- Viết phiếu nhập mua vật tư hàng hoá bằng máy, có thể nhập cho nhiều kho trên một phiếu (khi cần). Giao diện nhập liệu đơn giản, tốc độ nhập liệu nhanh, quản lý cả VND và ngoại tệ.

- Tự động phân bổ chi phí mua hàng cho từng mặt hàng ngay khi nhập chứng từ hoặc phân bổ chi phí mua bổ sung sau thời điểm nhập kho theo từng lô hàng, từng phiếu nhập kho.

- Phân bổ thuế nhập khẩu ngay khi nhập chứng từ đối với hàng nhập khẩu.
- Form nhập có đầy đủ các phần thuế GTGT, vật tư chi tiết, hỗ trợ người dùng lập định khoản tự động.
- Vật tư nhập xuất theo nhiều đơn vị tính (Tấn- KG, Thùng - Hộp...).
- Lập, in và theo dõi đơn đặt hàng mua (Bộ phận mua vật tư lập), đơn hàng sẽ lưu trữ riêng bên ngoài mà không được hạch toán, ghi sổ kế toán. Khi hàng về nhập kho có thể trừ lùi số lượng trên đơn hàng.
- Khi hàng về kế toán vật tư (hoặc thống kê) lập phiếu nhập kho (Có thể lựa chọn các mặt hàng từ đơn hàng đã lập ở trên để đưa vào phiếu nhập kho), phiếu nhập kho lúc này mới chỉ có số liệu ở cột Số lượng theo chứng từ, đơn giá và thành tiền (theo số lượng trên chứng từ) và chưa hạch toán (định khoản), ghi sổ kế toán.
- Kiểm duyệt chứng từ các phiếu qua các trạng thái chứng từ (Lập chứng từ, Duyệt chờ hoàn thiện, Nhập kho chưa định khoản, Đã hoàn thiện, Đã khóa). Thống kê vật tư khi lập phiếu nhập kho in ra thì chưa cần hạch toán và ghi sổ kế toán. Kế toán vật tư kiểm tra phiếu nhập, ghi số thực nhập vào cột số lượng thực nhập, ghi bổ sung chi phí vận chuyển dịch vụ (chi phí mua), và định khoản nghiệp vụ kế toán rồi mới nhấn vào nút ghi sổ thì phiếu nhập kho mới được ghi sổ kế toán.
- Phân hệ chỉ hạch toán nghiệp vụ mua hàng qua nhà cung cấp (hạch toán công nợ nhà cung cấp), trường hợp mua hàng trả tiền ngay (không qua công nợ nhà cung cấp) thì hạch toán ngay trong phân hệ Tiền mặt, tiền gửi ngân hàng.
- Hạch toán nghiệp vụ bù trừ công nợ giữa khoản phải thu và phải trả nhà cung cấp (Phiếu kế toán).
- Theo dõi, hạch toán tự động tính thuế GTGT (trừ lùi khi giá đã có thuế) trên hóa đơn mua hàng. Theo dõi, hạch toán thuế nhập khẩu theo tờ khai hải quan.
- Giải quyết được các nghiệp vụ mua hàng như: Mua hàng không qua kho, hàng mua trả lại, giảm giá hàng mua, hàng về trước hóa đơn về sau, mua hàng nhập khẩu có thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, mua hàng có chi phí mua hàng tính vào giá trị hàng nhập kho...
- Tính và phân bổ chi phí mua hàng, thuế nhập khẩu theo từng lần mua cho từng mặt hàng (theo giá trị, số lượng) để có được giá vốn chính xác phục vụ phân hệ quản lý hàng tồn kho. Đối với những chi phí mua hàng phát sinh trước hoặc sau thời điểm nhập kho thì có thể chọn lô hàng theo phiếu nhập kho để phân bổ bổ sung chi phí mua chính xác cho từng mặt hàng.
- Theo dõi công nợ song song cả VND và ngoại tệ.
- Theo dõi tổng hợp công nợ phải trả, đang xem tổng hợp công nợ có thể xem chi tiết từng nhà cung cấp. Theo dõi chi tiết công nợ đến từng hóa đơn, lô hàng, hợp đồng, đơn hàng, nhà cung cấp. Bù trừ công nợ giữa các nhà cung cấp. Theo dõi tiền hàng trả trước, tuổi nợ của các hóa đơn, lô hàng, đơn hàng, hợp đồng và nhà cung cấp (có tự động cảnh báo khi đến hạn). Kiểm tra tức thì được từng phát sinh công nợ. Tìm và quay về chứng từ gốc để xem, sửa.
- Giám sát công nợ phải trả nhà cung cấp theo nhiều tiêu thức khác nhau (chi tiết hóa đơn, lô hàng, đơn hàng, hợp đồng, công trình, nhân viên...).

100
 CÔNG
 Y Đ
 Y N
 VIỆ
 C
 VH P

- Phân tích mua hàng theo nhiều tiêu thức khác nhau (Nhà cung cấp, nhân viên mua, lô hàng, bộ phận, hình thức mua, theo nhóm – mặt hàng, theo hóa đơn...).

- Quản lý hàng nhập mua theo từng mặt hàng và nhà cung cấp, đồng thời theo dõi công nợ với người bán, người vận chuyển cũng như đối chiếu với việc thanh toán công nợ theo từng hóa đơn, lô hàng, hợp đồng, hạn thanh toán, đơn đặt hàng.

- Ngoài nghiệp vụ mua hàng còn có một số nghiệp vụ phải trả về cung cấp dịch vụ cho các đại lý như: dịch vụ bán hàng (hoa hồng đại lý), dịch vụ bảo dưỡng, bảo hành (chi phí bảo dưỡng, bảo hành). Nghiệp vụ này cần được lựa chọn đích danh chi phí hoa hồng, bảo dưỡng bảo hành cho xe nào để theo dõi (căn cứ vào số khung, số máy). Có thể xem và in ra báo cáo tình trạng thanh toán hoa hồng, chi phí bảo dưỡng, bảo hành của từng xe (báo cáo có các trường thông tin về xe đã bán như: số khung, số máy, màu sắc, ngày bán và số tiền, ngày thanh toán hoa hồng và số tiền, chi phí bảo dưỡng, bảo hành lần 1, 2... và số tiền; ...).

- In báo cáo mua hàng: Báo cáo chi tiết mua hàng, Sổ nhật ký mua hàng, Báo cáo tổng hợp mua hàng, Bảng kê hóa đơn hàng hóa dịch vụ mua vào (thuế GTGT),..

- In báo cáo công nợ mua hàng: Bảng đối chiếu công nợ, Tổng hợp phát sinh công nợ mua, Báo cáo công nợ phải trả theo hạn thanh toán (tuổi nợ), Cân đối hóa đơn theo hạn thanh toán, Tổng hợp phát sinh công nợ theo đối tượng công việc...

- In báo cáo quản trị: Báo cáo theo dõi đơn mua hàng, hợp đồng; Bảng kê/Báo cáo tổng hợp đơn mua hàng, hợp đồng mua hàng. Báo cáo kế hoạch thời hạn giao hàng theo đơn hàng mua, hợp đồng mua...

- Có đầy đủ các báo cáo:

- Báo cáo tổng hợp hàng nhập theo từng đơn hàng, nhà cung cấp...
- Quản lý hàng nhập khẩu,.....

Liên kết dữ liệu: Kết nối số liệu công nợ nhà cung cấp với phân hệ “Kế toán tiền mặt – Tiền gửi ngân hàng”. Cung cấp số liệu mua sắm vật tư hàng hóa hạch toán cho phân hệ “Hàng tồn kho” và “Kế toán tổng hợp”, Kết nối dữ liệu về hóa đơn mua hàng với phân hệ “Kế toán thuế VAT”.

3.3. Kế toán bán hàng và phải thu khách hàng

- Lập và in báo giá, đơn hàng, Hóa đơn, phiếu xuất kho hàng bán (kèm theo mỗi hóa đơn bán hàng), phiếu hàng bán bị trả lại, bù trừ công nợ, phiếu thu bằng máy tính (có thể in qua phôi hoặc tự in bằng phần mềm in hóa đơn).

- Cho phép thiết lập bảng giá bán và tự động lấy giá bán từ bảng giá này đưa vào chứng từ bán hàng (theo mã hàng bán), không cần phải nhập đơn giá hàng bán.

- Nghiệp vụ bán hàng hạch toán đồng thời 2 bút toán: Nợ TK: 111, 112, 131.. – Có TK: 511, 512..(Kèm theo in hóa đơn) và Nợ TK: 632 – Có TK: 155, 156, 157 (kèm theo in phiếu xuất kho hàng bán).

- Kiểm soát hạn mức công nợ, tuổi nợ (tự động cảnh báo công nợ phải thu đến hạn), kiểm tra hàng tồn kho tại Công ty và tại đại lý (Kho đại lý – Hàng gửi bán đại lý). Kiểm soát hàng bán bị trả lại, cân trừ công nợ phải thu.

- Khai báo tự động tính và định khoản thuế GTGT đầu ra, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), cũng như tự động tính toán chiết khấu thanh toán, chiết khấu thương mại, giảm giá, khuyến mại.

- Theo dõi chi tiết hóa đơn bán hàng theo từng đại lý, hợp đồng, dự án, vùng miền, nhóm hàng, mặt hàng....

- Lập và theo dõi ghi nhận ứng trước tiền hàng, lịch thanh toán hóa đơn, đơn hàng; đối chiếu thu tiền với hóa đơn, đơn hàng.

- Theo dõi, phân tích tuổi nợ, các kỳ hạn nợ. Tạo bút toán ghi nhận và điều chỉnh doanh thu công nợ. Cho phép người sử dụng thực hiện tính lãi nợ quá hạn tự động cho các hóa đơn bán hàng đã quá hạn thanh toán. Việc tính lãi nợ sẽ căn cứ vào khoảng thời gian nợ quá hạn, số tiền nợ và lãi suất nợ. Số tiền này sẽ được ghi nhận trên một chứng từ làm căn cứ để gửi cho khách hàng.

- Theo dõi, phân tích doanh thu, giảm giá, chiết khấu, công nợ theo đối tượng, hóa đơn, đơn hàng, hợp đồng, dự án, vùng miền, nhóm mặt hàng... Phân tích lỗ lãi theo đại lý, vùng miền, nhóm mặt hàng...

- Theo dõi xuất kho, tự động tính giá vốn của hàng bán theo nhiều phương pháp khác nhau: Đích danh, bình quân gia quyền cuối kỳ hoặc tức thời, nhập trước xuất trước, nhập sau xuất trước.

- Khi xuất kho thì xuất và theo dõi đích danh sản phẩm theo số khung, số máy (nhập, xuất và theo dõi thành phẩm theo nhiều trường thông tin như: Mã, tên, màu sắc, số khung, số máy, ngày xuất gửi đại lý, ngày bán, đơn giá, thành tiền, số tiền đặt cọc, ngày bảo hành, bảo dưỡng (lần 1, lần 2..) ...

- Lập các báo cáo thuế GTGT, hỗ trợ kết xuất dữ liệu về thuế ra chương trình thuế của Tổng cục thuế hoặc kết xuất dữ liệu ra Excel, Word...

- In báo cáo bán hàng: Bảng kê bán hàng, sổ chi tiết bán hàng, phân tích bán hàng (theo dòng xe, đại lý, vùng miền...). Báo cáo bán hàng, sổ nhật ký bán hàng...

- In báo cáo công nợ: Đối chiếu công nợ phải thu, phải trả; Sổ tổng hợp/chi tiết công nợ phải thu (theo nhiều tiêu thức), Báo cáo nợ phải thu theo hạn thanh toán (tuổi nợ)... Cho phép in đối chiếu công nợ để gửi cho khách hàng xác nhận công nợ tại các thời điểm cần thiết.

- In báo cáo quản trị: Báo cáo theo dõi đơn hàng bán, Bảng kê/tổng hợp đơn hàng bán, Bảng kê/tổng hợp theo dõi hợp đồng bán, Báo cáo kế hoạch thu tiền bán hàng các kỳ (tháng/quý/năm)..

- Các báo cáo bán hàng được lập với nhiều tiêu thức khác nhau để người dùng lựa chọn:

- Sổ chi tiết bán hàng
- Báo cáo tổng hợp hàng bán
- Báo cáo tổng hợp bán hàng cho từng khách hàng
- Tổng hợp công nợ với người mua
- Sổ chi tiết công nợ của người mua

Liên kết dữ liệu: Kết nối số liệu công nợ, doanh thu với phân hệ “Kế toán tiền mặt – Tiền gửi ngân hàng”. Cung cấp số liệu mua sắm vật tư hàng hóa hạch toán cho phân hệ “Hàng tồn kho” và “Kế toán tổng hợp”, Kết nối dữ liệu về hóa đơn mua hàng với phân hệ “Kế toán thuế VAT”.

3.4. Kế toán hàng tồn kho

- Phân hệ này nên dùng để lập các phiếu nhập xuất kho và hạch toán các nghiệp vụ nhập xuất kho nội bộ (không liên quan đến mua bán vật tư, hàng hóa, thành phẩm), nghiệp vụ nhập kho hàng mua và xuất kho hàng bán nên hạch toán ở phân hệ mua hàng và bán hàng. Các nghiệp vụ nhập xuất kho nội bộ như: nhập kho thành phẩm, bán thành phẩm, sản phẩm phụ, vật tư gia công; xuất kho hàng gửi bán đại lý, xuất kho vật tư cho sản xuất, xuất chuyển kho nội bộ, các nghiệp lắp ráp, tháo dỡ. Cho phép thực hiện điều chỉnh hàng tồn kho khi kiểm kê thừa thiếu, tự động tính giá xuất kho theo các phương pháp tính giá hàng xuất kho quy định.

- Tất cả các phiếu nhập xuất kho đều được lập và in ở phân hệ Kế toán hàng tồn kho (kế toán vật tư hoặc phân thống kê là người lập phiếu). Khi lập phiếu nhập, xuất kho chưa cần định khoản kế toán và ghi sổ kế toán, chỉ cần in được phiếu nhập, xuất. Kế toán vật tư, kế toán bán hàng sẽ kiểm tra lại phiếu nhập, xuất kho và bổ sung định khoản kế toán, bấm nút ghi sổ kế toán, lúc này nghiệp vụ kế toán mới hoàn tất và được ghi vào sổ sách kế toán.

- Phiếu xuất kho được tự động tính giá theo các phương pháp tính giá hàng xuất kho quy định và đã được lựa chọn từ trước. Có thể thay đổi phương pháp tính giá hàng xuất kho và chạy lại cho cả một kỳ kế toán.

- Theo dõi hạn mức hàng, tuổi hàng tồn kho, hạn sử dụng... Theo dõi tồn kho theo phiếu, theo lô hàng nhập. Quản lý và theo dõi đơn hàng, đồng thời dựa trên kế hoạch sản xuất, định mức và mức tồn kho tính ra kế hoạch mua hàng.

Quản lý hàng mua nhập kho:

- Nghiệp vụ mua hàng nhập kho được hạch toán trong phân hệ mua hàng (Phiếu nhập có thể in từ phân hệ mua hàng hoặc phân hệ Quản lý kho) nhưng mọi thông tin và báo cáo hàng tồn kho đều có thể kiểm tra và in từ phân hệ Quản lý kho.

Quản lý xuất kho vật tư - hàng hóa đưa vào sản xuất, sử dụng; xuất điều chuyển giữa các kho; xuất kho hàng gửi bán đại lý và xuất kho bán hàng:

- Nghiệp vụ xuất kho vật tư – hàng hóa đưa vào sử dụng; xuất điều chuyển giữa các kho; xuất kho hàng gửi bán đại lý được thực hiện trong phân hệ “Quản lý kho”, giá vốn hàng xuất kho được tính tự động theo công thức Bình quân gia quyền, Đích danh, Nhập trước xuất trước.

- Nghiệp vụ xuất kho bán hàng được thực hiện trong phân hệ “Bán hàng”.

- Có thể xuất vật tư, sản phẩm từ nhiều kho trên một phiếu.

Quản lý hàng tồn kho:

- Quản lý song song hai đơn vị tính, ví dụ: 1 bao = 50 kg.

- Theo dõi thẻ kho đến tất cả các mặt hàng.

- Theo dõi hàng tồn kho đến ngày cuối cùng và hàng tồn kho cuối mỗi tháng của tất cả các kho hay từng kho, của từng nhóm hàng trong từng kho hay trong tất cả các kho.

- Lập báo cáo Nhập xuất tồn trong một khoảng thời gian bất kỳ của từng kho hàng hay của tất cả các kho, theo cả hai đơn vị tính, ...

- Lập sổ chi tiết của tất cả các vật tư hàng hoá.

- Tổng hợp hàng Nhập - Xuất điều chuyển.

- Quản lý hàng bán bị trả lại.

- Quản lý vật tư hàng hoá nhập xuất điều chuyển.

3.5. Kế toán tài sản cố định (TSCĐ) và công cụ dụng cụ (CCDC)

- Theo dõi tăng giảm tài sản theo từng tài khoản, nhóm, loại tài sản, bộ phận sử dụng, nguồn vốn hình thành, đối tượng sử dụng, quá trình luân chuyển tài sản qua các thời kỳ, các đơn vị. Theo dõi tất cả các thuộc tính của tài sản như: Nguyên giá, giá trị hao mòn, tỷ lệ trích khấu hao, lũy kế trích, phân bổ vào tài khoản chi phí ...

- Cho phép nhập chứng từ TSCĐ: mua mới, thanh lý, nhượng bán, sửa chữa lớn, đánh giá lại TSCĐ...

- Tự động tính và hạch toán khấu hao TSCĐ theo nguồn vốn, mục đích sử dụng. Cho phép điều chỉnh giá trị khấu hao cho phù hợp với yêu cầu quản lý, sản xuất. Chi phí khấu hao tài sản được khai báo để phân bổ cho từng bộ phận văn phòng, phân xưởng, sản phẩm.

- Tự động lập chứng từ trích khấu hao, định khoản giá trị khấu hao theo từng TSCĐ và tự động lập chứng từ phân bổ CCDC (Bảng phân bổ CCDC) cuối mỗi tháng.

- Lập sổ theo dõi TSCĐ và trích khấu hao theo từng tháng.

- Lập sổ cái tất cả các tài khoản TSCĐ.

- Lập bảng theo dõi CCDC cần phân bổ (theo dõi chi tiết theo đơn vị sử dụng).

- Hỗ trợ tính khấu hao theo đường thẳng và giảm dần.

- Hỗ trợ lập danh mục kiểm kê chi tiết tài sản theo từng nhóm, loại và đối tượng sử dụng.

- In báo cáo: Bảng tính khấu hao tài sản, Bảng phân bổ khấu hao, Bảng tổng hợp trích khấu hao tài sản, Bảng phân bổ CCDC, Tổng hợp tình hình tăng giảm tài sản, Bảng tổng hợp tình hình tài sản, Thẻ tài sản. Báo cáo chi tiết TSCĐ, Báo cáo chi tiết kiểm kê TSCĐ, Báo cáo chi tiết kiểm kê TSCĐ theo nguồn vốn...

3.6. Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương

- Khai báo chi tiết hồ sơ nhân viên: Họ tên, ngày tháng năm sinh, quê quán, địa chỉ thường trú, tạm trú, số sổ bảo hiểm, số tài khoản ngân hàng, ngày vào làm việc, chức vụ, loại hợp đồng lao động đang thực hiện...

- Khai báo tham số tính lương của từng tháng.

- Cho phép nhập ngày công/giờ công, giờ làm thêm, hệ số lương cơ bản, hệ số lương bổ sung (tương ứng theo Mã cán bộ), phụ cấp chức vụ/trách nhiệm, phụ cấp độc



hại..., các khoản thưởng, các khoản trích nộp theo lương, các khoản giảm trừ vào lương...

- Thiết lập được hệ số lương bổ sung dựa trên mã cán bộ, trong trường hợp thay đổi mã cán bộ có thể sửa trên phần mềm mã cán bộ đã được nhập ban đầu.

- Mặc định được thời gian công tác tại thời điểm hiện thời so với thời gian bắt đầu ký hợp đồng thử việc (thâm niên công tác).

- Tự thiết lập được các công thức tính lương cơ bản và lương bổ sung dựa trên quy chế lương Công ty.

- Thiết lập được công thức tính lương thêm giờ, công hưởng phụ cấp ca 3, phụ cấp độc hại và các loại phụ cấp khác.

- Bổ sung thêm các khoản trừ vào lương khác của CBCNV để trừ khi tính lương.

- Công thức tính lương được khai báo dưới dạng tham số mềm dẻo để phù hợp với tình hình thực tế và dễ sửa đổi bổ sung.

- Trợ giúp cho việc theo dõi chi tiết, tính các khoản lương, thưởng, BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ, thuế TNCN và các thay đổi về Bảo hiểm và thuế TNCN. Tự động tính được các khoản giảm trừ như BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ và thuế TNCN theo quy định hiện hành (Có thể tự thiết lập công thức) và tự động hạch toán các khoản đó theo từng bộ phận ứng với khoản mục chi phí khác nhau.

- Thực hiện trả lương hàng tháng cho CBCNV bằng chuyển khoản hoặc tiền mặt. Thực hiện nộp BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ, thuế TNCN bằng chuyển khoản hoặc tiền mặt.

- In báo cáo: Bảng tính lương, Bảng tạm ứng, Bảng thanh toán lương (chuyển qua ngân hàng) và Bảng thanh toán lương bằng tiền mặt, Bảng chi tiết thuế thu nhập cá nhân, Bảng kê thu nhập chịu thuế....

Liên kết dữ liệu: Chuyển số liệu cho phân hệ “Chi phí – Giá thành”, phân hệ “Tổng hợp” và các phân hệ khác có liên quan.

3.7. Kế toán chi phí - giá thành sản xuất

- Tập hợp, theo dõi chi phí xuất dùng trực tiếp cho từng sản phẩm hoặc nhóm sản phẩm, theo từng công đoạn. Giá thành sản xuất được tính cho từng loại sản phẩm và theo các yếu tố chi phí được thiết lập và khai báo riêng phù hợp với yêu cầu quản lý của doanh nghiệp.

- Các yếu tố chi phí có thể tính theo định mức, theo chi phí thực tế phát sinh hoặc kết hợp cả hai phương pháp trên cùng một yếu tố.

- Các vật tư có định mức vật tư, chương trình tự động lập phiếu xuất vật tư định mức căn cứ vào định mức và số lượng sản phẩm sản xuất trong tuần, trong tháng.

- Khai báo giá thành kế hoạch, so sánh giá thành thực tế với giá thành kế hoạch để từ đó có được những phân tích sắc bén làm cơ sở đề ra các quyết định điều hành doanh nghiệp có hiệu quả.

- Tính và xác định giá trị dở dang trên dây truyền sản xuất theo bán thành phẩm cũng như hoàn nguyên về các yếu tố cấu thành.

- Tự động phân bổ, kết chuyển chi phí. Cho phép phân bổ chi phí chung theo nhiều tiêu thức.

- Tính giá thành theo các phương pháp: Phương pháp trực tiếp, loại trừ, phân bước, hệ số, định mức.

- Bảng tính giá thành và các yếu tố cấu thành sản phẩm. Bảng tổng hợp và chi tiết chi phí theo khoản mục, Bảng kê chi phí theo khoản mục.

- Lập báo cáo giá thành sản phẩm theo yếu tố chi phí theo từng tháng, quý, năm.

- Tự động cập nhật đơn giá vốn cho sản phẩm nhập kho theo giá thành sản phẩm.

- Tự động lập chứng từ giá vốn cho sản phẩm bán ra.

3.8. Kế toán thuế

- Tính và theo dõi các khoản thuế và nghĩa vụ với nhà nước. Chương trình luôn cập nhật các chính sách, biểu mẫu thuế mới nhất đang áp dụng. Có thể liên kết với phần mềm của cơ quan thuế để lập các báo cáo gửi cơ quan thuế.

- Các sắc thuế: Thuế Giá trị gia tăng, Thuế Thu nhập doanh nghiệp, Thuế Tiêu thụ đặc biệt, Thuế Thu nhập cá nhân,...

- Hàng tháng lập bảng kê, tờ khai, cuối năm trợ giúp kế toán lập quyết toán thuế. Giảm bớt công sức, nhọc nhằn, nâng cao tính chính xác của các báo cáo thuế.

3.9. Hợp đồng, đơn hàng

Cho phép cập nhật và theo dõi hợp đồng, đơn hàng mua hàng và bán hàng; theo dõi chi tiết tình hình thực hiện từng hợp đồng, đơn hàng. Cho phép xem và in báo cáo tình hình thực hiện hợp đồng mua hàng, hợp đồng bán hàng.

- Hợp đồng mua, đơn hàng mua:

Cho phép cập nhật và theo dõi tình hình thực hiện từng hợp đồng mua, đơn hàng mua như: Số lượng, giá trị hàng hóa, dịch vụ đã nhận, tiến độ thực hiện, số đã có hóa đơn, số chưa có hóa đơn, số đã trả, số còn phải trả, thời hạn giao hàng, phạt hợp đồng

....

- Hợp đồng bán hàng, đơn hàng bán:

Cho phép cập nhật và theo dõi tình hình thực hiện từng hợp đồng bán, đơn hàng bán như: Số lượng, Doanh thu hàng hóa dịch vụ đã giao, tiến độ thực hiện, số đã có hóa đơn, số chưa có hóa đơn, số đã thu, số còn phải thu, thời hạn giao hàng, phạt hợp đồng

....

3.10. Kế toán tổng hợp, lập sổ kế toán, báo cáo tài chính, báo cáo quản trị

- Kết nối với các phân hệ vốn bằng tiền, mua hàng, hàng tồn kho, bán hàng, tài sản, giá thành, thuế, hợp đồng. Là nơi tập hợp các dữ liệu để lên báo cáo tài chính cũng như báo cáo thuế.

- Ngoài các dữ liệu từ các phân hệ khác thì kế toán tổng hợp còn tạo ra các bút toán khoa sổ, kết chuyển, điều chỉnh tự động để lên các báo cáo, sổ sách theo chế độ kế toán.

- Sổ kế toán: Sổ cái, sổ chi tiết, bảng cân đối tài khoản, các sổ nhật ký...

- Các báo cáo tài chính: Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, Tình hình thực hiện nghĩa vụ với nhà nước, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Thuyết minh báo cáo tài chính: Chi phí SXKD theo yếu tố, Tình hình tăng giảm nguồn vốn chủ sở hữu...

- Báo cáo tổng hợp thuế và các khoản phải nộp Nhà nước: Tờ khai thuế GTGT, Bảng kê chứng từ hàng hoá dịch vụ, mua vào, bán ra, Bảng kê chứng từ hàng hoá mua vào có hoá đơn bán hàng, Báo cáo quyết toán thuế GTGT, Tờ khai chi tiết doanh thu, chi phí, thu nhập, Bảng kê tình hình nộp thuế.

- Hệ thống các báo cáo về tình hình thu chi các quỹ tại đơn vị.

- Cuối kỳ tự động lập các bút toán phân bổ, kết chuyển hết số dư các tài khoản trung gian và tiến hành khoá sổ.

- Tự động lập các báo cáo tài chính và báo cáo quản trị:

- Bảng cân đối tài khoản.
- Sổ trích khấu hao TSCĐ.
- Báo cáo kết quả HĐSX KD được lập cho từng tháng, quý hay 6 tháng, 1 năm.
- Bảng cân đối Kế toán.
- Báo cáo Nhập Xuất Tồn.
- Báo cáo thuế GTGT.
- Các báo cáo về Chi phí sản xuất, Chi phí bán hàng, Chi phí quản lý.
- Các báo cáo quản trị: Báo cáo phân tích theo dõi ngân sách theo khoản mục thu/chi, báo cáo quản trị phân tích dòng tiền, báo cáo phân tích lỗ lãi theo nhiều tiêu chí,...

3.11. Hệ thống

- Là phân hệ làm nền tảng cho các phân hệ khác. Cho phép người sử dụng dễ dàng khai báo, thiết lập các tham số hệ thống của phần mềm cho phù hợp với yêu cầu. Tính năng bảo mật cho phép phân quyền truy nhập, bảo mật chi tiết đến từng chức năng sử dụng, danh mục, chứng từ với từng người sử dụng.

- Công cụ trợ giúp theo ngữ cảnh. Ở từng màn hình khi nhập chứng từ hay khi lên báo cáo, chỉ cần bấm phím tắt hoặc nút bấm trên màn hình để nhận được trợ giúp cần thiết.

- Chức năng tìm kiếm và tự sửa lỗi dữ liệu. Tìm sự khác biệt giữa số liệu ban đầu của vật tư, kế toán, giá thành. Kiểm tra các chứng từ chưa chuyển vào sổ cái. Liệt kê các chứng từ xuất kho đã hết hàng. Kiểm tra tính toàn vẹn của danh mục với các nghiệp vụ phát sinh.

- Các tiện ích khác: Tự động sao lưu số liệu theo lịch đã lập; Nhắc việc, thông báo nội dung và hạn hoàn thành công việc cần phải thực hiện; Công cụ kết xuất dữ liệu ra Excel, Word và file PDF; Lấy số liệu vào phần mềm thông qua tính năng “Nhận dữ liệu từ Excel, text...”.